

Cần Giuộc, ngày 03 tháng 01 năm 2024

Số: 02/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Tô Cẩm Hương;
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Thùy Linh;

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 111/QĐ-TA ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thành T; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1985.

Căn cước công dân số: 079085028866, ngày cấp 23/3/2023, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12

Nguyên quán: Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: Số nhà A, tổ D, khu phố Đ, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

Tiền án: Không; tiền sự: 01.

Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị M1.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Ngọc H – Phó Trưởng phòng lao động – Thương binh và xã hội huyện C.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà Phan Thị H1 – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, ông Nguyễn Thành T bắt đầu sử dụng trái

phép chất ma túy từ năm 2003, loại ma túy sử dụng: Heroin.

Ngày 14/10/2023, Nguyễn Thành T bị Công an xã M lập Biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M ban hành Quyết định số 75/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Thành T, thời hạn từ ngày 14/10/2023 đến ngày 14/10/2024.

Ngày 06/12/2023, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/12/2023, qua làm việc tại Công an xã M, T thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/12/2023 của Công an xã M xác định T dương tính với chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 07/12/2023 của Trạm y tế xã M xác định T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng Heroin. Ngày 07/12/2023, Ủy ban nhân dân xã M lập Biên bản vi phạm số 04/BB-VPHC đối với Nguyễn Thành T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Thành T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 15/12/2023, Ủy ban nhân dân xã M có Thông báo số 125/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành T.

Ngày 20/12/2023, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C có Công văn số 1199/ĐN-PLĐTBXH về việc xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành T.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành T, thời hạn 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C có ý kiến: Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành T, thời hạn 18 tháng.

XÉT THẤY:

Tại phiên họp, người bị đề nghị Nguyễn Thành T vắng mặt không có lý do chính đáng, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thành T có nơi cư trú ổn định, đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng

trái phép chất ma túy, mà vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không đồng ý cai nghiện tự nguyện. Từ đó, xác định T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Về thời hiệu: Vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đảm bảo đúng theo quy định tại các Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ đảm bảo đầy đủ và hợp pháp theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về hướng dẫn Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì vậy, đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội C là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nguyễn Thành T biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện, làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người, là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV và phát sinh những tệ nạn xã hội khác nên Nhà nước đã thống nhất quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện T vẫn tiếp tục sử dụng. Do đó, cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành T, nhằm giáo dục, giúp đỡ T sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc Cơ sở cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: Ấp A, xã Y, huyện Z, tỉnh Long An) là 18 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Người bị đề nghị vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C phối hợp với Công an huyện C đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Phòng LĐ-TBXH huyện C;
- Công an huyện C;
- UBND xã M;
- Công an xã M;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tô Cẩm Hương